



# KRX

**Những thay đổi trong quy định  
giao dịch chứng khoán cơ sở**

---

# MỤC LỤC

Các phiên giao dịch 01

Quy định sửa lệnh giao dịch 02

Quy định loại lệnh 03

Quy định xác định giá ATO/ATC 04

Quy định chứng khoán HCGD 05

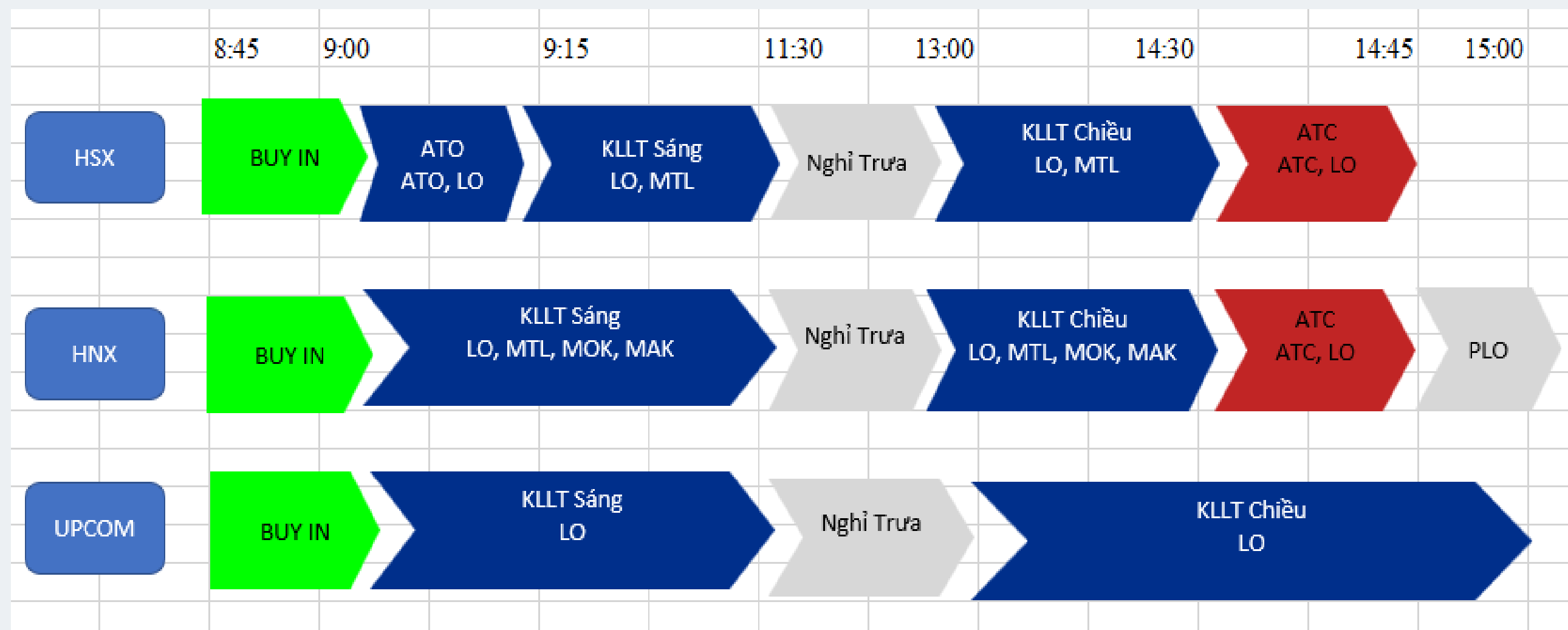
Quy định giao dịch thỏa thuận 06

Hiển thị thông tin ROOM NN 07



# CÁC PHIÊN GIAO DỊCH VÀ CÁC LOẠI LỆNH

apsc.vn



Giao dịch cổ phiếu lô lẻ : Được giao dịch trong cả phiên khớp lệnh định kỳ ( ATO/ATC) và phiên khớp lệnh liên tục  
Loại lệnh sử dụng : Lệnh giới hạn LO



# QUY ĐỊNH SỬA LỆNH GIAO DỊCH

HNX  
Được sửa lệnh đồng thời cả  
giá và khối lượng

HSX  
Không cho phép sửa lệnh

Tất cả các sàn

Cho phép sửa lệnh: GIÁ hoặc KHỐI LƯỢNG

Không đồng thời sửa Giá và Khối lượng trong 1 lần sửa lệnh.  
Lệnh sửa giảm khối lượng sẽ không làm thay đổi thứ tự ưu tiên của lệnh;  
lệnh sửa tăng khối lượng hoặc sửa giá sẽ làm thay đổi thứ tự ưu tiên của  
lệnh.



# QUY ĐỊNH LOẠI LỆNH

Xác định giá của lệnh ATO/ATC khi thực hiện khớp lệnh định kỳ

Lệnh MP, HSX  
Lệnh thị trường được sử dụng là lệnh MP



Thay bằng Lệnh MTL (Market To Limit).  
Lệnh MTL khớp 1 phần thì phần còn lại sẽ chuyển thành lệnh LO với giá đặt bằng giá khớp gần nhất +/- 1 bước giá.

Lệnh ATO/ATC  
Được ưu tiên trước lệnh giới hạn LO trong khi so khớp lệnh



**KHÔNG** được ưu tiên trước lệnh LO đã nhập vào hệ thống trước đó trong khi so khớp lệnh.  
Tuân thủ nguyên tắc ưu tiên về giá và thời gian khi đặt lệnh.

Giá ATO/ATC không còn hiện thị trên bảng giá là ATO/ATC => Sẽ hiện thị dưới dạng một lệnh giới hạn  
Trên bảng giá : Khối lượng dư mua/dư bán hiện thị trên bảng giá trong phiên ATO/ATC sẽ là khối lượng còn lại chưa khớp sau khi dự kiến khớp, Phần khối lượng đã được dự khớp sẽ hiện thị ở khu vực dự khớp cùng với giá dự khớp





# NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH GIÁ ATO/ATC

## Nguyên tắc chung:

Khi một bên sổ lệnh chỉ có lệnh ATO/ATC.

Giá của lệnh ATO/ATC sẽ bằng với giá khớp lệnh

## Khi cả hai bên sổ lệnh chỉ có lệnh ATO/ ATC:

Trường hợp  $KL_{Mua} = KL_{Bán} \Rightarrow \text{Giá ATO/ ATC} = LEP$ .

Trường hợp  $KL_{Mua} \neq KL_{Bán}$ :

$KL_{Mua} > KL_{Bán} \Rightarrow \text{Giá ATO /ATC} = LEP + 1 \text{ bước giá}$ .

$KL_{Mua} < KL_{Bán} \Rightarrow \text{Giá ATO /ATC} = LEP - 1 \text{ bước giá}$ .

## Khi có lệnh giới hạn trong sổ lệnh:

Giá của lệnh ATO/ ATC sẽ được xác định là giá tốt nhất trong 3 mức giá sau:

Giá tốt nhất cùng bên + 1 bước giá (với lệnh mua) hoặc - 1 bước giá (với bên bán).

Giá xấu nhất bên đối ứng.

Giá khớp lệnh gần nhất (LEP – Last Executed Price)



# QUY ĐỊNH CHỨNG KHOÁN HẠN CHẾ GIAO DỊCH

HSX

1. Chứng khoán hạn chế giao dịch được giao dịch:

- + Phiên ATO (09:00 – 09:15).
- + 15 đợt Khớp lệnh định kỳ **PCA (Periodical Call Auction)**, mỗi đợt kéo dài 15 phút trong khoảng 09:15 – 14:30.
- + Phiên ATC (14:30 – 14:45).

2. Chỉ cho phép sử dụng lệnh giới hạn (LO), Chỉ được sửa, hủy lệnh trong 10 phút đầu mỗi đợt PCA. Không cho phép sửa, hủy lệnh trong 05 phút cuối của mỗi đợt PCA.



# QUY ĐỊNH GIAO DỊCH THỎA THUẬN



Đặt lệnh : Bên bán hoặc bên mua đều có thể khởi tạo giao dịch thỏa thuận, bên còn lại thực hiện xác nhận hoặc từ chối giao dịch

Hủy, Sửa Lệnh : Lệnh thỏa thuận đã thực hiện không được phép hủy sửa  
Lệnh thỏa thuận chưa thực hiện, bên khởi tạo thỏa thuận có thể hủy lệnh đã khởi tạo

Thời gian thực hiện lệnh giao dịch thỏa thuận : 09h00 đến 15h00  
Bao gồm phiên thỏa thuận trong giờ (9h00 đến 14h45) và thỏa thuận sau giờ (14h45 đến 15h00)  
Các lệnh thỏa thuận được nhập ở phiên trong giờ nếu không được xác nhận trước 14h45 thì sẽ hết hiệu lực, Khi đó cần nhập lệnh mới cho phiên thỏa thuận sau giờ,





# HIỂN THỊ THÔNG TIN ROOM NN



Current Room sẽ giảm ngay khi lệnh mua NĐTNN được nhập vào hệ thống.  
Cho phép NN mua NN bán ngay khi KL GDTT > Current room.

Current Room giảm ngay sau khi lệnh thỏa thuận giữa NĐTNN mua với NĐT trong nước bán được nhập vào hệ thống.  
Current Room tăng ngay khi NĐTNN hủy lệnh thỏa thuận bên mua; hoặc khi bên bán từ chối lệnh thỏa thuận của NĐTNN bên mua.



**APSC**

XIN CẢM ƠN